

Name:

Date:

UNIT 6-TEST 2

A.Vocabularies:

1.....	n	pháo hoa, pháo bông
2.....	n	bà con (họ hàng)
3.....	n	bài thơ
4.....	v n	chiếu sáng, toả sáng ánh sáng, ánh nắng
5.....	v,n	mỉm cười ,nụ cười
6.....		chúc vui vẻ
7.....	v,n	ước, điều ước
8.....	n	mùa xuân

9.....	vp	giữ im lặng
10.....	v	đi vào
11.....	vp	giúp công việc nhà
12.....	n	áo mưa
13.....	V	đối xử, cư xử
14.....	a,n	ngọt, đồ ngọt, kẹo
15.....	v, n	trồng cây (nhỏ), thực vật

B. Grammar

I. Đọc câu và điền should/shouldn't vào chỗ trống sao cho hợp lý

1. It's cold. You a coat. (wear)
2. She's always tired. She to bed late every night
3. leave now? (we/leave)
4. You some fruit or vegetables every day
5. The students..... their mobile phones in the exam

II. Choose the best answer

1. Hoa doesn't have friends in Ha Noi.
A. much B. lots C. a lot D. any
2. How is it from your house to school? - About 1 kilometer
A. often B. many C. far D. distance
3. How old will you on your next birthday?
A. be B. are C. am D. is
4. What lovely living room!
A. a B. an C. the D. -

5. The apartment at number 79 is of the three ones.
A. good B. the best C. best D. better
6. American students take part different activities at recess.
A. at B. on C. to D. in
7. do you study in the library after school? – Once a week.
A. How often B. How far C. How many D. How long
8. Many young people enjoy community service.
A. do B. to do C. doing D. does
9. is your telephone number?
A. When B. Which C. What D. How
10. Her birthday is Friday, August 20th.
A. at B. on C. in D. of

III. Choose the word that has the underlined part pronounced differently for the rest.

- | | | | |
|-------------------------|--------------------|-------------------|---------------------|
| 1. a. bloss <u>o</u> m | b. chess | c. mess <u>y</u> | d. pass <u>i</u> on |
| 2. a. sh <u>ou</u> ld | b. ar <u>ou</u> nd | c. h <u>ou</u> se | d. s <u>ou</u> nd |
| 3. a. sh <u>ou</u> t | b. fl <u>ow</u> er | c. n <u>ow</u> | d. thr <u>ow</u> |
| 4. a. s <u>u</u> re | b. sh <u>ou</u> t | c. s <u>i</u> ng | d. w <u>i</u> sh |
| 5. a. p <u>ea</u> ch | b. s <u>we</u> ets | c. <u>e</u> at | d. f <u>ea</u> ther |
| 6. a. <u>c</u> elebrate | b. <u>c</u> ousin | c. <u>c</u> ity | d. <u>c</u> inema |

IV. Finish each sentence in such a way that it means the same as the sentence printed before it.

1. It is not good to stay up so late to listen to music
– You shouldn't
2. How many times a week do you go to school?
– How often
3. It's essential that you do your homework before going to school
– You must
4. My grandma is careful, but my mum is even more careful
– My mum is
5. Is there a computer in your room?
– Do you